

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
(V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

Chủ tọa phiên họp: Ông Hoàng Ngọc Tùng - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Cẩm Vân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Quỳnh Lê

Ngày 05/3/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 18/2024/TLST-HNGĐ ngày 23/01/2024 về: “*Thuận tình ly hôn*” theo Quyết định mở phiên họp số 05/2024/QĐST-HNGĐ ngày 23/02/2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

- Anh Nguyễn Văn T, sinh ngày: 20/10/1972. Địa chỉ: Thị trấn T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh (Có đơn xin giải quyết vắng mặt)

- Chị Đặng Hồng H, sinh ngày 30/12/1975. Quê quán: xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An. Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thị trấn T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện đang lao động tại: Hàn Quốc (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản chung anh Nguyễn Văn T và chị Đặng Hồng H cùng thống nhất như sau:

Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Văn T và chị Đặng Hồng H có kết hôn hợp pháp với nhau vào ngày 03/02/2012 tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh, trên tinh thần tự do tìm hiểu và hoàn toàn tự nguyện, không ai bị ép buộc. Vợ chồng chung sống hạnh phúc hòa thuận được một thời gian, do trong cuộc sống có nhiều vấn đề không đồng quan điểm. Vợ chồng không có con chung nên tình cảm dần có khoảng cách. Đến khoảng năm 2014, chị H đi làm ăn tại Hàn Quốc. Từ đó, vợ chồng sống xa cách không có điều kiện để chăm sóc, chia sẻ cùng nhau, lâu dần không còn tình cảm với nhau nữa. Đến nay cả hai vợ chồng anh Nguyễn Văn T và chị Đặng Hồng H đã không còn tình cảm,

đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Nguyễn Văn T và chị Đặng Hồng H cùng làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn.

Về con chung: Nguyễn Văn T và chị Đặng Hồng H không có con chung.

Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện nay, chị Đặng Hồng H đang sinh sống và làm việc tại Hàn Quốc không thể về tham gia giải quyết vụ việc được nên chị đã có yêu cầu xin giải quyết vắng mặt. Việc giao nhận các tài liệu, giấy tờ liên quan đối với Tòa án, chị H ủy quyền lại cho anh Nguyễn Văn T, anh T đồng ý nhận ủy quyền của chị H và cam kết sẽ trực tiếp giao, nhận các tài liệu với Tòa án.

Đại diện VKSND tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đã phân tích nội dung vụ việc, các vấn đề đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau, đề nghị Tòa án áp dụng Điều 149, 361, 369, 370 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các điều 51, 55, 57, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 35, khoản 1 Điều 36, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội chấp nhận yêu cầu của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình đã được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến trình bày của đương sự và đại diện Viện kiểm sát; Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nhận định:

[1] Thủ tục tố tụng:

Tại thời điểm thụ lý vụ án chị Đặng Hồng H đang sinh sống và làm việc tại Hàn Quốc. Theo công văn Công văn cung cấp thông tin xuất nhập cảnh số 3581/QLXNC-P3, ngày 21/02/2024 của Cục Q - Bộ C xác nhận thông tin: Chị Đặng Hồng H, sinh ngày 30/12/1975, quê quán: xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An. Địa chỉ trước khi xuất cảnh: thị trấn T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh đã xuất cảnh và chưa có thông tin nhập cảnh về nước.

Anh Nguyễn Văn T có tại địa chỉ: tổ dân phố A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Tại thời điểm thụ lý, các bên đã thống nhất toàn bộ nội dung vụ việc và cùng đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn cũng như các quan hệ con chung, tài sản chung nên Tòa án đã thụ lý việc hôn nhân gia đình theo quy định tại điều 365 BLTTDS.

Anh Nguyễn Văn T và chị Đặng Hồng H đều có đơn xin vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ việc. Căn cứ quy định tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình vắng mặt anh chị theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Văn T và chị Đặng Hồng H có đủ các điều kiện kết hôn và thực hiện việc đăng ký kết hôn hợp lệ vào ngày

03/02/2012 tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 khẳng định hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc và yêu thương nhau. Tuy nhiên, được một thời gian do có sự bất đồng trong tính cách và quan điểm sống nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Khoảng năm 2014, chị H đi làm ăn tại Hàn Quốc Dù nên vợ chồng sống xa cách và ít khi liên lạc với nhau. Đến nay, cả hai vợ chồng anh anh Nguyễn Văn T và chị Đặng Hồng H đã không còn tình cảm, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh T và chị H làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn.

Xét thấy tình cảm vợ chồng không thể hòa hợp, các đương sự đã thống nhất và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Đối chiếu các quy định tại khoản 1 Điều 51, Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 việc công nhận yêu cầu thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Đặng Hồng H là phù hợp.

[2.2] Về con chung: Các đương sự không có con chung.

[2.3] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 29; Điều 37; Điều 39; Điều 146, 149; Các Điều 361, 367, 369, 370, 371 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Các điều 51, 55, 57, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Điều 35, khoản 1 Điều 36, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Đặng Hồng H.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm của anh Nguyễn Văn T (đã nộp 300.000đ tại biên lai số 0000775 ngày 22/01/2024 tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh).

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình không có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp không có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đối với Quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

Nơi nhận

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND thị trấn Thạch Hà;
- Đương sự ;
- Lưu HS, TDS.

THẨM PHÁN- CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

Hoàng Ngọc Tùng